

Chỉ số thế giới

Dow Jones	+186.14	+0.54%
DAX	+67.25	+0.44%
FTSE 100	-4.22	-0.06%
Nikkei 225	+189.37	+0.67%
Hang Seng	+518.13	+1.82%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+182.0	+0.53%
DAX*	+145.6	+0.94%
FTSE 100*	+37	+0.53%
Nikkei 225*	+238.0	+0.84%
Hang Seng*	+496.5	+1.75%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,308.58	301.59
Thay đổi (%)	0.82%	0.42%
Thay đổi	+10.6	+1.26
Tổng KLGD	654.76	131.07
Tổng GTGD	20,910.4	2,896.6
NĐTNN ròng (tỷ)	-83.27	-28.06
Tự doanh ròng (Tỷ)	-42.7	
PE	17.38	15.99

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1444.01	1438.0
Thay đổi (%)	0.95%	+0.84%
Thay đổi	13.53	12.00
Basic		-6.01

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0.50%	55.3%
Hóa chất L2	-0.1%	96.2%
Tài nguyên Cơ bản L2	3.10%	150.3%
XD và Vật liệu L2	-0.2%	48.1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0.50%	23.7%
Ô tô và phụ tùng L2	-0.2%	31.6%
Thực phẩm và đồ uống	0.60%	22.0%
Hàng cá nhân & GD L2	0.00%	65.1%
Y tế L2	0.30%	25.8%
Bán lẻ L2	0.60%	76.0%
Truyền thông L2	-3.9%	29.9%
Du lịch và Giải trí L2	-0.4%	-0.2%
Viễn thông L2	1.80%	16.2%
Điện, nước & xăng L2	0.90%	17.2%
Bảo hiểm L2	1.70%	18.2%
Bất động sản L2	-0.3%	57.4%
Dịch vụ tài chính L2	1.30%	148.2%
Ngân hàng L2	1.60%	79.0%
CNTT L2	0.30%	83.1%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tăng hơn 10,6 điểm đóng tại 1.308,58 điểm với KLGD khớp lệnh trong phiên giảm nhẹ so với phiên liền trước đạt 639 triệu cổ phiếu và tiếp tục thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Độ rộng thị trường cân bằng hơn khi số cổ phiếu tăng và giảm là gần ngang nhau, 212 cổ phiếu tăng so với 193 cổ phiếu giảm.

Dòng tiền hôm nay quay trở lại với nhóm Ngân hàng và Thép làm hàng loạt cổ phiếu tăng mạnh như MBB TCB TPB BID... HPG HSG NKG SMC.... Dòng tiền có sự lan tỏa rất tốt có thể kể đến như Ngân hàng, Chứng khoán, Thép, nhóm VN30 và Dầu khí. Tâm lý nhà đầu tư khá tích cực, áp lực cung ở vùng đỉnh 1.300 là không quá lớn. Nhà đầu tư nước ngoài cũng giảm bán ròng chỉ còn gần 90 tỷ cho nên chỉ cần một lượng cầu không quá lớn cũng đủ để giúp VN-Index vượt ngưỡng kháng cự 1.300 điểm. Yếu tố tiết cung thể hiện khá rõ tâm lý kỳ vọng có thể bán được những mức giá tốt hơn của nhà đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index tiếp tục là một phiên tăng điểm tốt vượt đỉnh 1.300 với dòng Ngân hàng, Thép dẫn dắt thị trường. Áp lực cung không quá lớn, các chỉ báo kỹ thuật ngắn hạn vẫn tiếp tục hướng lên cho thấy xu hướng chung của thị trường vẫn là tăng giá tích cực. VN-Index đóng phiên tại 1308,58 và chỉ còn hơn 10 điểm nữa là sẽ kiểm định ngưỡng kháng cự 1.320.

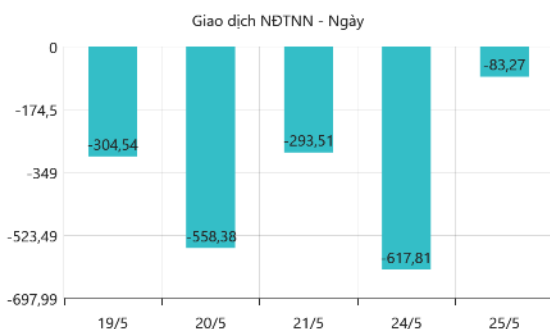
Khuyến nghị:

Xu hướng thị trường là đi lên, nhà đầu tư có thể canh quá trình rung lắc tại vùng kháng cự 1.300 điểm của chỉ số để quan sát các cổ phiếu mạnh và mua vào. Các nhóm cổ phiếu cần lưu ý là các công ty chứng khoán nhỏ chưa tăng nhiều như AGR AAS CTS hay nhóm cao su đang được hưởng lợi từ đà tăng giá cao su GVR PHR... Do chỉ số đã gần vùng kháng cự 1.320 nên nhà đầu tư hạn chế dùng margin và quản trị tài khoản ở mức cân bằng giữa cổ và tiền.

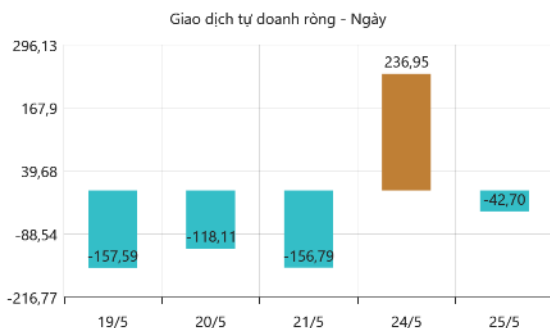


TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

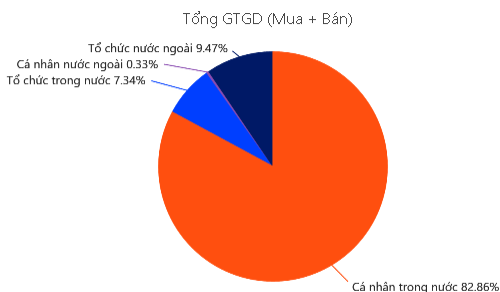
GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



Quy hoạch hạ tầng ĐBSCL: 'Container hóa' đường thủy nội địa, hình thành trục đường bộ mới

Việc đẩy mạnh phát triển giao thông vận tải theo quy hoạch thời kỳ 2021-2030 để đầu tư, nâng cấp, cải tạo công trình ở thời điểm hiện nay là phù hợp với sự tăng trưởng mạnh mẽ của nền sản xuất, thương mại và phát triển xã hội của vùng.

<https://cafef.vn/quy-hoach-ha-tang-dbscl-container-hoa-duong-thuy-noi-dia-hinh-thanh-truc-duong-bo-moi-20210525164618841.chn>

Ưu tiên giải ngân nhanh kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, Kho bạc Nhà nước (KBNN) vừa ban hành Chỉ thị nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ khách hàng; ưu tiên giải ngân nhanh, kịp thời kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định.

<https://vneconomy.vn/hoan-thanh-bau-cu-ty-le-cu-tri-di-bau-dat-tren-98.htm>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	67.4	22.9	05/08/2020		20			194.3%	
2	MWG	146	135	26/02/2021	170	131			8.1%	
4	CTG	51.1	40.6	1/4/2021	50	37.8			25.9%	
5	ACB	38	33.4	1/4/2021	40	31.35			13.8%	
6	MBB	35.8	31.6	10/5/2021	40	29			13.3%	
7	SSI	40.9	38.6	24/5/2021	37	50			6.0%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
25/05/2021	VN30F2106	12 (0.84%)	1427.6	1438	1443.3	1423.5	143,103	
25/05/2021	VN30F2107	11.60 (0.82%)	710	723	732	1419	262	
25/05/2021	VN30F2109	11.90 (0.84%)	709.9	720	725.9	1416	38	
25/05/2021	VN30F2112	6.80 (0.48%)	710	716	724.8	1410	141	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
COM	45,95	+3,00/+6,98%	100.000		TTE	9,15	-0,68/-6,92%	1.600	
PIT	5,99	+0,39/+6,96%	28.800		GTA	14,00	-1,00/-6,67%	9	
NAV	19,25	+1,25/+6,94%	2		KMR	5,61	-0,39/-6,50%	1.196.800	
ABS	35,45	+2,30/+6,94%	114.000		VSI	19,70	-1,30/-6,19%	9.300	
SSB	34,85	+2,25/+6,90%	3.725.900		VDP	35,50	-2,00/-5,33%	9.600	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MHL	5,50	+0,50/+10,00%	16.600		THS	42,30	-4,70/-10,00%	3	
PSW	7,80	+0,70/+9,86%	5.000		TPP	10,10	-1,10/-9,82%	300	
BTW	38,00	+3,40/+9,83%	100.000		SMT	8,60	-0,90/-9,47%	5	
VTL	14,80	+1,30/+9,63%	200.000		SJ1	14,90	-1,50/-9,15%	2.600	
BED	29,00	+2,50/+9,43%	100.000		VE3	7,10	-0,70/-8,97%	9	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PLX	56,20	-0,10/-0,18%	2.187.600	122.697.000	HPG	67,40	+2,00/+3,06%	-1.595.400	-105.058.100
VNM	90,50	-0,70/-0,77%	366.400	33.166.000	VIC	122,3	+0,20/+0,16%	-682	-82.937.200
VCB	99,80	+2,40/+2,46%	271	27.007.850	FUESSVFL	20,96	+0,47/+2,29%	-2.509.900	-52.289.583
VRE	31,20	+0,35/+1,13%	746.500	23.292.940	DXG	25,40	-0,65/-2,50%	-2.029.500	-52.232.120
SZC	36,00	0,00/0,00%	443.900	15.982.000	CTG	51,10	-0,10/-0,20%	-733.500	-37.716.950

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.